

Số: 02 /2017/NQ-HĐND

Krông Năng, ngày 30 tháng 6 năm 2017

NGHỊ QUYẾT

Về phát triển du lịch huyện Krông Năng giai đoạn 2017 – 2020
và định hướng đến năm 2030

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NĂNG
KHOÁ VII, KỲ HỌP THỨ 4

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Du lịch số 44/2005/QH11, ngày 14/6/2005; Căn cứ Nghị định số 92/2007/NĐ-CP, ngày 01/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Du lịch;

Căn cứ Quyết định số 2200/QĐ-UBND, ngày 26/9/2012 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Đắk Lắk đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 59/2012/NQ-HĐND ngày 06/7/2012 của HĐND tỉnh về Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Đắk Lắk đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 và Nghị quyết số 16/2016/NQ-HĐND ngày 14/12/2016 của HĐND tỉnh Đắk Lắk v/v sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại khoản 3, khoản 4 Điều 1 của Nghị quyết số 59/2012/NQ-HĐND ngày 06/7/2012 của HĐND tỉnh về Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Đắk Lắk đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 3394/QĐ-UBND ngày 15/11/2016 của UBND tỉnh v/v ban hành Kế hoạch phát triển du lịch tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2016 – 2020;

Thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/HU ngày 01/6/2017 của Huyện ủy Krông Năng về phát triển du lịch huyện Krông Năng giai đoạn 2017 – 2020 và định hướng đến năm 2030;

Xét Tờ trình số: 146/TTr-UBND, ngày 19/6/2017 của UBND huyện về đề nghị ban hành Nghị quyết về phát triển Du lịch huyện Krông Năng giai đoạn 2017 – 2020 và định hướng đến năm 2030; Báo cáo thẩm tra số: 22/BC-KTXH ngày 27/6/2017 của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện và ý kiến của đại biểu HĐND huyện khóa VII, tại kỳ họp thứ 4.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân huyện tán thành, thông qua Nghị quyết về phát triển du lịch huyện Krông Năng giai đoạn 2017 – 2020 và định hướng đến năm 2030 với những nội dung như sau:

1. Mục tiêu

a) Mục tiêu tổng quát:

Tập trung đầu tư phát triển các sản phẩm du lịch sinh thái, văn hóa, nghỉ dưỡng, du lịch nông nghiệp, du lịch cộng đồng; hình thành và phát triển các khu, điểm du lịch; xây dựng các buôn, làng văn hóa du lịch; mở rộng và nâng cấp một số lễ hội truyền thống tốt đẹp ở các địa phương. Qua đó, hình thành và từng bước phát triển du lịch huyện Krông Năng, góp phần chuyển đổi cơ cấu lao động, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân trên địa bàn huyện.

b) Mục tiêu cụ thể:

* Giai đoạn 2017 - 2020:

- Lập Quy hoạch chi tiết phát triển du lịch huyện Krông Năng giai đoạn 2017 - 2020 và định hướng đến năm 2030; Trong đó, ưu tiên mở tuyến đường giao thông kết nối giữa đập Đông Hồ và hồ Bảy Thiện để hình thành tuyến du lịch nội huyện.

- Khảo sát, lựa chọn để cải tạo đầu tư xây dựng và đưa vào khai thác từ 01 - 02 điểm du lịch dã ngoại (thác Thủy Tiên, thác Sơn Long); phục hồi từ 01 - 02 nhà dài truyền thống gắn với xây dựng các đội biểu diễn cồng chiêng, giới thiệu văn hóa ẩm thực phục vụ du khách tham quan du lịch; phát triển sản phẩm du lịch Lễ hội kết hợp với du lịch sinh thái tại xã Ea Tam.

- Xây dựng được chương trình quảng bá, giới thiệu một số sản phẩm du lịch và tiềm năng phát triển du lịch huyện Krông Năng để tiếp tục thu hút đầu tư; phấn đấu hàng năm có từ 15.000 đến 18.000 lượt khách đến du lịch; đào tạo nghề cho khoảng 100 lao động có nghiệp vụ chuyên môn làm du lịch.

* Định hướng đến năm 2030:

- Giai đoạn 2021 - 2025:

+ Mở rộng và nâng cấp các dịch vụ giai đoạn 2017 - 2020, phát triển từ 01 - 02 làng nghề gắn với du lịch cộng đồng (cụm làng nghề dệt thổ cẩm, nấu rượu cần tại buôn Wiáo A - thị trấn Krông Năng; làng nghề nấu rượu men lá thôn Tam Trung - xã Ea Tam).

- Phục dựng, duy trì Lễ cúng bên nước tại các bên nước để thu hút khách tham quan; phát triển các đội biểu diễn cồng chiêng và các câu lạc bộ văn nghệ (hát Then, hát Quan họ,...) để biểu diễn phục vụ du khách; đầu tư xây dựng và đưa vào khai thác 01 - 02 điểm du lịch văn hóa cộng đồng (làng văn hóa Quảng Hòa - thôn Tam Diên - xã Ea Tam, buôn Wiáo A - thị trấn Krông Năng).

+ Đầu tư xây dựng các tuyến đường giao thông, hệ thống hạ tầng kỹ thuật phục vụ các điểm đến du lịch sinh thái, dã ngoại; ưu tiên phát triển hệ thống cơ sở lưu trú du lịch; phát triển hệ thống cơ sở lưu trú theo hình thức nhà trong nhà

dân có phòng cho thuê. đặc biệt phát triển tại một số buôn đồng bào dân tộc thiểu số.

+ Phân đầu đến năm 2025 có từ 18.000 đến 20.000 lượt khách đến tham quan du lịch; đào tạo nghề cho khoảng 150 - 200 lao động có nghiệp vụ chuyên môn làm du lịch.

- *Giai đoạn 2025 - 2030:*

+ Đầu tư, đưa vào khai thác sản phẩm du lịch sinh thái Bầu Sen và kết nối các điểm đập Đông Hồ - đồi Mồ Côi - hồ Bảy Thiện; hình thành lễ hội đua thuyền trên đập Đông Hồ, tổ chức tham quan di thuyền, câu cá, ngắm cảnh, ẩm thực, giải trí tại đây; hình thành các điểm tham quan mô hình sản xuất nông nghiệp sạch; hình thành các điểm du lịch sinh thái rừng tại rừng đặc dụng Tráp K'Sor và rừng Sâm Ngọc Linh; phát triển từ 01 - 02 điểm tham quan các di tích văn hoá, di tích tâm linh (chùa Huệ An - thị trấn Krông Năng, chùa Kim Quang - xã Phú Xuân).

+ Hình thành các tuyến du lịch đến huyện Krông Năng gồm: Buôn Ma Thuột - Krông Năng; Ea Kar - Krông Năng - Buôn Hồ - Buôn Ma Thuột; Cư M'gar - Buôn Hồ - Krông Năng.

+ Hình thành các tuyến du lịch nội huyện; liên kết, kết nối các điểm du lịch tại các xã, thị trấn thành các sản phẩm, các tuyến du lịch phục vụ du khách trong và ngoài huyện (trọng điểm là các tuyến: thị trấn Krông Năng, xã Ea Púk, xã Ea Tam, xã Phú Xuân).

+ Phân đầu đến năm 2030 có từ 20.000 đến 22.000 lượt khách đến tham quan du lịch; đào tạo nghề cho khoảng 250 lao động có nghiệp vụ chuyên môn về du lịch.

2. Các nhiệm vụ trọng tâm

a) Điều tra, đánh giá thực trạng, tiềm năng tài nguyên du lịch của huyện; lập quy hoạch chi tiết các khu, điểm du lịch trên địa bàn để tiến hành đầu tư và kêu gọi đầu tư. Trước mắt, tập trung kêu gọi đầu tư vào điểm du lịch sinh thái thác Thủy Tiên, thác Sơn Long và đập Đông Hồ để sớm đưa vào khai thác, phục vụ du lịch.

b) Xây dựng cơ chế chính sách và cải cách hành chính để thu hút đầu tư vào phát triển du lịch.

c) Xây dựng các chương trình quảng bá, xúc tiến và đẩy mạnh việc liên kết hợp tác phát triển du lịch.

d) Khai thác có hiệu quả tài nguyên du lịch và cơ sở vật chất đã được đầu tư xây dựng, bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống, môi trường sinh thái để phát triển du lịch bền vững. Xây dựng các sản phẩm du lịch đặc thù của địa phương; hỗ trợ hoạt động một số lễ hội truyền thống của các dân tộc để thu hút khách tham quan.

đ) Đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực du lịch phù hợp; tăng cường hỗ trợ kinh phí cho hoạt động của các nghệ nhân và các hoạt động văn hóa cộng đồng, làng nghề truyền thống phục vụ du lịch.

e) Nâng cao năng lực điều hành, quản lý nhà nước về du lịch; tuyên truyền và giáo dục cho mọi người dân hiểu về vị trí, vai trò của ngành Du lịch trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của địa phương

3. Các giải pháp thực hiện

a) Giải pháp về tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về du lịch

Tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của ngành du lịch, mọi trường du lịch đến các cấp, các ngành, các tổ chức xã hội và từng người dân, đặc biệt là dân cư sinh sống tại các điểm du lịch.

Tạo điều kiện tốt nhất để người dân tham gia vào các hoạt động du lịch nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch; qua đó, tạo điều kiện tăng thêm thu nhập một cách bền vững từ hoạt động du lịch.

b) Giải pháp về quy hoạch

Lập Quy hoạch chi tiết các khu, điểm du lịch và công bố rộng rãi thông tin về quy hoạch du lịch đã được phê duyệt. Trước mắt tập trung quy hoạch phát triển du lịch sinh thái, dã ngoại tại thác Thủy Tiên, thác Sơn Long, đập Đông Hồ; du lịch cộng đồng tại một số thôn, buôn tại xã Ea Hồ, Ea Tam, thị trấn Krông Năng; đầu tư khôi phục từ 01 - 02 nhà đài truyền thống của người Êđê tại buôn Wiáo A, buôn Wiáo B (thị trấn Krông Năng) - những nơi có bến nước, nghề dệt thổ cẩm và nhiều nghệ nhân biết sử dụng công cụ dân tộc.

Tiến hành Quy hoạch khu khách sạn, khu vui chơi giải trí, bể bơi, trung tâm thương mại, làng văn hoá ẩm thực, kêu gọi các nhà đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng. Triển khai đầu tư, xây dựng hoàn thiện cơ sở hạ tầng, điện, nước, thông tin liên lạc tại các khu vực phát triển du lịch trên địa bàn huyện.

c) Giải pháp về đa dạng hóa sản phẩm, chương trình du lịch

Đa dạng hoá các sản phẩm du lịch, xây dựng sản phẩm du lịch mang tính đặc thù của địa phương, gồm: phát triển các loại hình du lịch sinh thái, du lịch văn hóa, du lịch vui chơi giải trí, du lịch tham quan các làng nghề truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số, du lịch sinh thái nông nghiệp, du lịch tâm linh.

d) Giải pháp về bảo vệ, tôn tạo môi trường, đảm bảo phát triển du lịch bền vững

Tiến hành khảo sát, đo đạc xác định rõ ranh giới các danh lam thắng cảnh, các bến nước, thác nước, các điểm có thể phát triển du lịch để đưa vào quy hoạch, kế hoạch phát triển du lịch của huyện.

Có kế cải tạo môi trường sinh thái, giữ được vẻ đẹp tự nhiên của các thác nước, đảm bảo các thác này không bị thiếu nước về mùa khô. Tuyên truyền vận động nhân dân ở các khu, điểm du lịch có ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường, tạo được thiện cảm cho du khách khi đến tham quan tại địa bàn.

đ) Giải pháp về xúc tiến, quảng bá du lịch

Thông qua các chương trình quảng cáo bằng hình ảnh, đa dạng hoá các hình thức thông tin tuyên truyền, các ấn phẩm, phát hành thông tin một cách thường xuyên liên tục, có chất lượng để phân ánh, giới thiệu về tiềm năng phát triển du lịch huyện Krông Năng.

Xây dựng thương hiệu du lịch Krông Năng với những đặc trưng, bản sắc riêng của huyện. Tổ chức mời các đoàn báo chí, các công ty lữ hành, các công ty du lịch lớn trong nước đến khảo sát, tuyên truyền và gắn kết phát triển du lịch với du lịch huyện Krông Năng.

e) Giải pháp về cơ chế chính sách

Thực hiện tốt các chính sách ưu đãi đầu tư của Nhà nước đối với doanh nghiệp; có cơ chế quản lý đầu tư, tạo môi trường thông thoáng về đầu tư phát triển du lịch, đơn giản hóa thủ tục hành chính và phát triển các dịch vụ hỗ trợ đầu tư nhằm thu hút các nhà đầu tư trên cơ sở tạo sự bình đẳng trong đầu tư.

g) Giải pháp về phát triển nguồn nhân lực

Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ về du lịch, ngoại ngữ, tin học cho đội ngũ cán bộ quản lý làm công tác quản lý nhà nước về du lịch để có đủ năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

h) Giải pháp về nguồn vốn đầu tư

Huy động mọi nguồn lực về tài chính, các thành phần kinh tế tham gia phát triển cơ sở vật chất, hạ tầng du lịch (giao thông, điện nước, cơ sở lưu trú du lịch, khu du lịch, điểm du lịch, cơ sở vui chơi giải trí); đẩy mạnh việc kêu gọi đầu tư, có biện pháp ưu đãi, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân đến huyện đầu tư, phát triển du lịch.

Sử dụng có hiệu quả nguồn vốn các chương trình mục tiêu của Trung ương, tỉnh: hàng năm dành tỷ lệ thích đáng vốn đầu tư từ ngân sách huyện đầu tư cho phát triển du lịch (cơ sở hạ tầng, quảng bá xúc tiến, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực du lịch).

i) Giải pháp về tăng cường quản lý Nhà nước về du lịch tại địa phương

Thành lập Ban chỉ đạo Phát triển du lịch của huyện; Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội, an toàn đầu tư, chống lấn chiếm sử dụng đất đai trái phép, khai thác tài nguyên trái phép, bảo vệ sự trong lành của môi trường tự nhiên. duy trì sự hấp dẫn đối với các nhà đầu tư và khách du lịch.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý các vi phạm trong hoạt động quy hoạch, đầu tư, kinh doanh du lịch tại các khu, điểm du lịch trên địa bàn huyện

4. Kinh phí thực hiện

* Tổng mức kinh phí ước tính khoảng 160 tỷ đồng (Một trăm sáu mươi tỷ đồng), chia thành hai giai đoạn :

- Giai đoạn 2017 – 2020: 58 tỷ đồng (năm mươi tám tỷ đồng). Trong đó, ngân sách huyện được bố trí 10 tỷ đồng dùng để xây dựng con đường từ đập Đông Hồ đến hồ Bảy Thiện.


- Giai đoạn 2021 – 2030: 102 tỷ đồng (một trăm lẻ hai tỷ đồng). Tùy theo tình hình kinh tế thực tế của địa phương để bố trí ngân sách cho phù hợp.

(có bảng phụ lục kinh phí kèm theo)

Điều 2. Hội đồng nhân dân huyện giao cho Ủy ban nhân dân huyện tổ chức thực hiện Nghị quyết này. Về nguồn vốn, phân kỳ từng giai đoạn cụ thể, lập kế hoạch triển khai thực hiện và báo cáo Hội đồng nhân dân huyện tại các kỳ họp.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc triển khai, thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Krông Năng khoá VII, Kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 30 tháng 6 năm 2017 và có hiệu lực kể từ ngày 07 tháng 7 năm 2017./. ny

Nơi nhận: 

- Như Điều 2;
- Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- UBND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp;
- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Thường trực Huyện uỷ;
- UBMTTQ VN huyện;
- Các Ban của HĐND huyện;
- Các Phòng, ban, ngành của huyện;
- HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Đài TT- TH huyện;
- Công TTĐT huyện Krông Năng;
- Lưu: VT, P.CT HĐND.



Trần Phú Hùng

PHỤ LỤC

***Bảng 1: Danh mục đầu tư phát triển du lịch dự kiến theo từng giai đoạn huyện Krông Năng.**

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Stt	Tên điểm du lịch	Địa điểm xây dựng	Kinh phí dự kiến		Tổng cộng	Ghi chú
			Giai đoạn 2017 - 2020	Giai đoạn 2021 - 2030		
1	Thác Thủy Tiên	Xã Ea Púk	30	20	50	
2	Khu Du lịch nội huyện: Đập Đông Hồ - đồi Mỏ Côi - hồ Bảy Thiện	TT Krông Năng	10 (NSH)	16	26	Ngân sách huyện 10 tỷ + XHH
3	Nâng cấp lễ hội dân gian văn hóa Việt Bắc - Ea Tam	Xã Ea Tam	01		01	XHH
4	Phục dựng Lễ cúng bến nước của đồng bào dân tộc Êđê	TT Krông Năng	01		01	Ngân-sách tỉnh theo NQ số 05/2016/NQ - HĐND của HĐND tỉnh + vốn sự nghiệp
5	Thác Sơn Long	Xã Ea Tam		30	30	XHH
6	Phát triển du lịch sinh thái rừng và mô hình sản xuất nông nghiệp sạch	Xã Cư Klông, Phú Lộc, thị trấn Krông Năng		01	01	XHH
7	Xây dựng Làng văn hóa Quảng Hòa (dân tộc Nùng) xã Ea Tam	Xã Ea Tam		01	01	XHH
8	Hình thành Lễ hội đua thuyền trên đập Đông Hồ	Thị trấn Krông Năng + xã Phú Lộc		05	05	XHH
9	Phát triển làng nghề tại huyện gắn với du lịch cộng đồng.	Thị trấn, xã Ea Tam, ...	02	03	05	XHH
10	Phát triển các khu lưu trú, các nhà hàng, khách sạn phục vụ du lịch	Thị trấn, Phú lộc và các điểm du lịch khác trên địa bàn huyện.	10	20	30	XHH
Tổng			54	96	150	

***Bảng 2: Dự kiến Danh mục các lĩnh vực ngân sách huyện hỗ trợ phát triển du lịch**

Đơn vị tính: tỷ đồng

Stt	Nội dung	Kinh phí dự kiến		Tổng cộng	Ghi chú
		Giai đoạn 2017 – 2020	Giai đoạn 2021- 2030		
1	Quy hoạch, Quảng bá, xúc tiến, xây dựng thương hiệu	2	4	6	
2	Đào tạo nguồn nhân lực du lịch	0,5	0,5	1	
3	Chi phí cho các hoạt động bảo vệ tài nguyên, môi trường du lịch,	1	1	2	
4	Nghiên cứu xây dựng sản phẩm Du lịch	0,5	0,5	1	
	Tổng cộng	4	6	10	

*** Lưu ý: Tùy theo tình hình thực tế của địa phương sẽ bố trí ngân sách hợp lý cho từng nội dung theo giai đoạn.**